

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2025/HS-ST
Ngày: 24-02-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Bắc, bà Phạm Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 179/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Phan Văn Đ, sinh ngày 27 tháng 11 năm 1993 tại Hải Dương.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại thôn G, xã Y, huyện G1, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T1 và bà Vũ Thị M; có vợ và 02 con (con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 13/8/2024 chuyển tạm giam từ ngày 19/8/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

2. Nguyễn Văn D, sinh ngày 14 tháng 02 năm 1997 tại Hải Dương.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại thôn G, xã Y, huyện G1, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M1 và bà Phan Thị H; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13/8/2024 chuyển tạm giam từ ngày 19/8/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

3. Đỗ Văn T, sinh ngày 28 tháng 7 năm 1992 tại Hải Dương.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại thôn G, xã Y, huyện G1, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T2 và bà Dương Thị S; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm

hành chính số 315/QĐ-XPVPHC ngày 23/10/2015 của Trưởng Công an thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng (nộp phạt ngày 27/10/2015); bị tạm giữ từ ngày 13/8/2024 chuyển tạm giam từ ngày 19/8/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Lê Hoàng Tử C, ông Đào Văn H1 (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội Dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn Đ, Đỗ Văn T và Nguyễn Văn D có quen biết nhau từ trước. Khoảng 20 giờ ngày 12/8/2024, Đ, T và D cùng đi uống bia ở xã Y, huyện G1, tỉnh Hải Dương. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Đ, T và D tiếp tục đi ăn cháo ở khu Đồng Vãng, thị trấn G1, huyện G1, tỉnh Hải Dương. Tại đây, Đ nói “anh em có làm tí cho vui” ý là rủ T và D cùng sử dụng chất ma túy, T và D đồng ý. Đ nói: “cả nhóm ai có tiền thì bỏ ra mai anh em trả lại”. Do D và T không mang theo tiền nên cả nhóm thống nhất Đ sẽ bỏ tiền ra mua ma túy và thuê địa điểm để cùng sử dụng, hôm sau D và T sẽ trả tiền cho Đ. Sau đó, T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave α màu xanh biển số 34E1-323.47 (xe của ông Đỗ Văn Thắm là bố đẻ T) đi đến quán Phòng trà Hương Hương ở khu Trần Nội, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Dương thuê phòng hát số 5 làm địa điểm để cả nhóm sử dụng chất ma túy. Đ điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave α màu đen biển số 34AS-255.19 (xe của bà Phan Thị Hoa là mẹ đẻ D) chở D đi đến khu Tứ Thông, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương tìm mua ma túy. Tại đây, Đ gặp và mua được 01 túi ma túy Ketamine với số tiền là 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) của một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ).

Sau khi mua được ma túy, Đ chở D đến phòng hát hát số 5, quán Phòng trà Hương Hương để cùng T sử dụng ma túy. Đến nơi, Đ đưa cho D túi ma túy vừa mua được, D đổ đĩa trái cây trong phòng hát xuống bàn, lấy chiếc đĩa nhựa và 01 bật lửa màu đỏ có sẵn trong quán hơi lửa cho khô đĩa, đổ túi ma túy ra chiếc đĩa, dùng 01 thẻ nhựa cứng màu trắng (thẻ công nhân mang tên Nguyễn Văn D) để xào Ke, D chia ma túy thành 06 (sáu) đường để sử dụng. Lúc này, Đ lấy 01 tờ tiền loại Polyme mệnh giá 10.000đ (Mười nghìn đồng) cuộn làm ống hút để sử dụng ma túy. Sau khi Đ sử dụng thì lần lượt T và D sử dụng ma túy bằng hình thức hít vào cơ thể. Đến khoảng 00 giờ 20 phút ngày 13/8/2024 khi Đ, T, D đang sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng hát số 5, quán Phòng trà Hương Hương thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy, Công an

thành phố Hải Dương kết hợp với Công an phường Thạch Khê kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ: 01 đĩa nhựa hình bầu dục màu trắng bên trên có chất bột dạng tinh thể màu trắng (chất bột dạng tinh thể màu trắng có trên đĩa được cho vào 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước khoảng (1,5x2)cm được niêm phong trong hộp bìa catton cùng với chiếc đĩa để gửi giám định); 01 thẻ nhựa cứng màu trắng một mặt có hình chữ số 606149 mang tên Nguyễn Văn D; 01 (một) tờ tiền loại Polyme mệnh giá 10.000đ; 01 (một) bật lửa ga màu đỏ; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave α màu xanh biển số 34E1-323.47; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave α màu đen biển số: 34AS-255.19, trước sự chứng kiến của anh Lê Hoàng Tử C và anh Đào Văn H1.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 13/8/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Dương xác định: Phan Văn Đ, Nguyễn Văn D và Đỗ Văn T dương tính với chất ma túy Ketamine trong cơ thể.

Tại Kết luận giám định số 356/KL-KTHS ngày 15/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương thể hiện:

- Chất bột màu trắng bám dính trên đĩa nhựa hình bầu dục màu trắng, được niêm phong trong hộp bìa catton, gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.
- Chất bột màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong hộp bìa catton, gửi đến giám định có khối lượng là 0,229g là ma túy, loại Ketamine.

Ketamine nằm trong danh mục III, STT: 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định: Trả 01 (Một) đĩa nhựa hình bầu dục màu trắng; 0,167g (Không phải một trăm sáu mươi bảy gam) ma túy loại Ketamine; 01 (Một) vỏ túi nilon màu trắng. Đối tượng giám định được hoàn lại trong 01 (Một) hộp bìa catton niêm phong số 356/KL-KTHS.

Tại Kết luận giám định số 165/KL-KTHS ngày 26/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 01 (Một) tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng gửi giám định (ký hiệu A) là tiền thật.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Toàn bộ đối tượng giám định.

Về vật chứng: Đối với 01 (Một) đĩa nhựa hình bầu dục màu trắng; 0,167g (Không phải một trăm sáu mươi bảy gam) ma túy loại Ketamine; 01 (Một) vỏ túi nilon màu trắng được niêm phong trong 01 (Một) hộp bìa catton niêm phong số 356/KL-KTHS hoàn lại sau giám định; 01 (Một) thẻ nhựa cứng màu trắng một mặt có hình, chữ số 606149 mang tên Nguyễn Văn D; 01 (Một) bật lửa ga màu đỏ đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố Hải Dương;

01 (Một) tờ tiền loại Polyme mệnh giá 10.000đ đang được quản lý tại Kho bạc nhà nước tỉnh Hải Dương đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương chờ xử lý theo quy định.

Ngày 19/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương đã trả lại 01 xe mô tô biển số 34E1-323.47 cho ông Đỗ Văn Thắm, trả lại 01 xe mô tô biển số 34AS-255.19 cho bà Phan Thị Hoa.

Tại Cáo trạng số 173/CT-VKSTPHD ngày 30/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Phan Văn Đ, Nguyễn Văn D, Đỗ Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự (viết tắt: BLHS).

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và công nhận nội Dung, tội danh, điều luật như Cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đồng thời, nhất trí với các kết luận giám định, thể hiện thái độ ăn năn hối cải.

Tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Phan Văn Đ, Nguyễn Văn D, Đỗ Văn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Phan Văn Đ từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/8/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/8/2024.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/8/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 01 (Một) đĩa nhựa hình bầu dục màu trắng; 0,167g (Không phẩy một trăm sáu mươi bảy gam) ma túy loại Ketamine; 01 (Một) vỏ túi nilon màu trắng được niêm phong trong 01 (Một) hộp bìa catton niêm phong số 356/KL-KTHS hoàn lại sau giám định; 01 (Một) thẻ nhựa cứng màu trắng một mặt có hình, chữ số 606149 mang tên Nguyễn Văn D; 01 (Một) bật lửa ga màu đỏ. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000đ của Phan Văn Đ.

Về án phí: Áp dụng Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và tái hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội Dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi của các bị cáo:* Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, biên bản xét nghiệm nước tiểu và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 23 giờ 30 phút ngày 12/8/2024 đến 00 giờ 20 phút ngày 13/8/2024, tại phòng hát số 5 quán Phòng trà Hương Hương ở khu Trần Nội, phường Thạch Khê, thành phố Hải Dương; Phan Văn Đ, Nguyễn Văn D và Đỗ Văn T cùng nhau góp tiền để mua ma túy, thuê địa điểm và chuẩn bị dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy loại Ketamine thì bị tổ công tác Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy, Công an thành phố Hải Dương kết hợp với Công an phường Thạch Khê kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định pháp luật. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và biết hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi cung cấp ma túy, chuẩn bị dụng cụ, thuê địa điểm để bản thân mình và hai bị cáo còn lại sử dụng trái phép chất ma túy loại Ketamine. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung phạm tội “Đối với 02 người trở lên” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý đối với bị cáo:*

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo T có nhân thân xấu từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Xét thấy sau khi phạm tội, các bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm

s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo D có bố đẻ được Chủ tịch UBND xã Y, huyện G1, tỉnh Hải Dương tặng Giấy khen, bị cáo T có bố đẻ tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Hành vi của của các bị cáo có tính chất đồng phạm giản đơn trong đó Đ giữ vai trò là người khởi xướng, thực hành. Bị cáo D, T đồng phạm với vai trò là người thực hành tích cực. Trong đó, D cùng Đ đi mua ma túy, trực tiếp xào ma túy cho cả nhóm sử dụng nên giữ vai trò thứ hai; T thuê địa điểm sử dụng ma túy giữ vai trò cuối.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và các quy định của BLHS, thấy cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vị trí, vai trò của từng bị cáo mới đảm bảo tác dụng giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Các bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] *Về vật chứng*:

Tịch thu và tiêu hủy 01 (Một) đĩa nhựa hình bầu dục màu trắng; 0,167g (Không phải một trăm sáu mươi bảy gam) ma túy loại Ketamine; 01 (Một) vỏ túi nilon màu trắng được niêm phong trong 01 (Một) hộp bìa catton niêm phong số 356/KL-KTHS hoàn lại sau giám định; 01 (Một) thẻ nhựa cứng màu trắng một mặt có hình, chữ số 606149 mang tên Nguyễn Văn D; 01 (Một) bật lửa ga màu đỏ; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 tờ polyme mệnh giá 10.000đ của Phan Văn Đ là các công cụ, phương tiện phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành, không còn giá trị sử dụng theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xét ông Đỗ Văn Thắm, bà Phan Thị Hoa lần lượt là chủ sở hữu của các xe mô tô biển số 34E1-323.47, 34AS-255.19 không biết các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương đã trả lại các xe mô tô nêu trên cho ông Đỗ Văn Thắm, bà Phan Thị Hoa là phù hợp quy định pháp luật.

[5] *Về án phí*: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] *Về tố tụng và các vấn đề khác*: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Qua điều tra không làm rõ được tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho Đ; anh Lê Hoàng Tử Cang không biết các bị cáo thuê phòng hát để sử dụng trái phép chất ma túy, sau khi phát hiện, anh Cang đã thông báo cho Công an thành phố Hải Dương biết nên không có căn cứ xử lý.

Phan Văn Đ, Nguyễn Văn D và Đỗ Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Hải Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn D, Đỗ Văn T.

Căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phan Văn Đ, Nguyễn Văn D, Đỗ Văn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phan Văn Đ 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/8/2024.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/8/2024.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/8/2024.

3. Về vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy 01 (Một) đĩa nhựa hình bầu dục màu trắng; 0,167g (Không phải một trăm sáu mươi bảy gam) ma túy loại Ketamine; 01 (Một) vỏ túi nilon màu trắng được niêm phong trong 01 (Một) hộp bìa catton niêm phong số 356/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại

sau giám định; 01 (Một) thẻ nhựa cứng màu trắng một mặt có hình, chữ số 606149 mang tên Nguyễn Văn D; 01 (Một) bật lửa ga màu đỏ.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng) của Phan Văn Đ.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 04/12/2024).

4. Về án phí: Các bị cáo Phan Văn Đ, Nguyễn Văn D, Đỗ Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Công an TP. Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Diệu Linh

